

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 454/QĐ-GQKN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kon Tum, ngày 03 tháng 9 năm 2014*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mến trú  
tại thôn 3, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum  
(Lần hai)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mến, trú tại thôn 3, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum;

1. **Nội dung khiếu nại:** *Khiếu nại về việc bồi thường diện tích đất, cây trồng trên đất do việc xây dựng Hồ chứa nước Cà Sâm vào năm 2001. Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Đăk Hà tại Quyết định số 321/QĐ-CT ngày 08/4/2014.*

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Đăk Hà:**

Ngày 08/4/2014 Chủ tịch UBND huyện Đăk Hà đã ban hành Quyết định số 321/QĐ-CT v/v giải quyết đơn của bà Nguyễn Thị Mến, cư trú tại thôn 3, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (lần đầu) với nội dung:

- Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mến, khiếu nại về bồi thường diện tích đất và cây trồng trên đất do việc xây dựng Hồ chứa nước Cà Sâm năm 2001;

- Đề nghị Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum tiến hành cắm mốc cố định ranh giới đất đã bồi thường để nhân dân được biết và tránh khiếu kiện về sau. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các xã trong việc quản lý diện tích đất đã bồi thường, nếu có hộ dân nào đã sản xuất trên diện tích đất bồi thường thì yêu cầu hộ dân đó phải làm đơn xin sử dụng đất và có cam kết thực hiện việc trả lại đất khi Nhà nước có nhu cầu quản lý, sử dụng;

- Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu UBND huyện tiến hành điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện cấp ngày

03/12/1998 tại thửa đất số 04, tờ bản đồ số 22 theo diện tích đất được bà Nguyễn Thị Mến sử dụng.

### **III. Kết quả thẩm tra, rà soát nội dung khiếu nại:**

#### **3.1. Nguồn gốc đất**

- Hộ bà Nguyễn Thị Mến được UBND huyện Đăk Hà cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 482697, ngày 03/12/1998, thửa đất số 4, tờ bản đồ số 22, diện tích 5.680 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất: đất màu. Vào năm 2001 do ảnh hưởng ngập của công trình Hồ chứa nước Cà Sâm, Hội đồng đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng công trình thủy lợi Hồ Cà Sâm huyện Đăk Hà bồi thường về đất với diện tích 1.716 m<sup>2</sup>. Do vậy, diện tích đất còn lại của hộ bà Nguyễn Thị Mến sau khi bồi thường còn lại là 3.964 m<sup>2</sup>.

- Hộ ông Bé Văn Chanh được UBND huyện Đăk Hà cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 482697, ngày 25/9/2001, thửa đất số 09, tờ bản đồ số 28B, diện tích 12.424 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất: CN, thời gian sử dụng 9/2051, nguồn gốc: xâm canh. Vào năm 2001 do ảnh hưởng ngập của công trình Hồ chứa nước Cà Sâm, Hội đồng đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng công trình thủy lợi Hồ Cà Sâm huyện Đăk Hà bồi thường về đất với diện tích 7.626 m<sup>2</sup>. Do vậy, diện tích đất còn lại của hộ ông Bé Văn Chanh sau khi bồi thường còn lại là 4.798 m<sup>2</sup>.

- Bà Nguyễn Thị Mến cung cấp cho Tỉnh xác minh một số giấy tờ (*bản photo*) như sau: giấy sang nhượng đất của ông Bé Văn Chanh cho bà Nguyễn Thị Mến ngày 20/7/2003, phần diện tích có dấu hiệu sửa chữa (diện tích 2.500 m<sup>2</sup> hoặc 5.500 m<sup>2</sup>) và đơn xin chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 01/9/2004, diện tích 4.798 m<sup>2</sup>, có chữ ký của ông Bé Văn Chanh và bà Nguyễn Thị Mến; ngoài ra, tại biên bản làm việc giữa Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ông Bé Văn Chanh không công nhận chữ ký của Ông tại giấy sang nhượng ngày 01/9/2004. Do các giấy tờ trên không được chứng thực của địa phương, không thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đúng quy định, có dấu hiệu sửa chữa giấy tờ, nên không có cơ sở để xem xét.

#### **3.2. Công tác thu hồi đất, bồi thường về đất của bà Nguyễn Thị Mến liên quan đến việc xây dựng Hồ chứa nước Cà Sâm:**

- Dự án đầu tư Hồ chứa nước Cà Sâm được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán tại Quyết định số Dự án đầu tư Hồ chứa Cà Sâm được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 6340/QĐ-BNN-QLN ngày 30/10/2000, do UBND huyện Đăk Hà làm chủ đầu tư. Việc bồi thường, giải phóng mặt bằng do Hội đồng đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng công trình thủy lợi Hồ Cà Sâm triển khai thực hiện.

- Theo Phương án Kinh tế - Kỹ thuật đỗ đặc bản đồ hiện trạng đất đai phục vụ giải phóng mặt bằng công trình được Công ty Tư vấn Xây dựng Nông nghiệp Nông Kon Tum lập ngày 27/3/2001 để làm cơ sở cho UBND huyện Đăk Hà phê duyệt phương án bồi thường, thì việc khảo sát thiết kế thi công lưới không chế đo vẽ khu vực lòng hồ dựa trên cao trình của mặt nước dâng gia cường đã được xác định trong hồ sơ khảo sát thiết kế và đọc theo hành lang tuyến kênh đi qua đã được xác định trên bản đồ và thực địa.

- Theo bảng tổng hợp nhận tiền đền bù công trình Hồ chứa nước Cà Sâm thì các hộ bà Nguyễn Thị Mến và ông Bé Văn Chanh có ký nhận tiền đền bù.

### 3.3. Quá trình vận hành Hồ chứa Cà Sâm và ảnh hưởng đến các hộ dân:

- Theo thiết kế kỹ thuật công trình Hồ chứa nước Cà Sâm thì mực nước dâng bình thường là 560 m; mực nước dâng gia cường là 561,32 m; mực nước chết là 553,8 m; cao trình đỉnh đập 562,6 m.

- Năm 2009 UBND huyện Đăk Hà bàn giao công trình Hồ chứa nước Cà Sâm cho Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng thủy lợi Kon Tum (*nay là Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum*) quản lý theo Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 05/10/2009 của UBND tỉnh Kon Tum.

- Do yêu cầu của việc phòng chống hạn cho diện tích khu tưới, năm 2013 Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum đã xây dựng, nâng cấp hệ thống kênh tưới và làm rãnh phai ở ngưỡng tràn để tích thêm 0,8 m vào cuối mùa mưa lũ, tương ứng với cao trình 560,8 m. Do đó vẫn thấp hơn cao trình đã bồi thường giải phóng mặt bằng (*mực nước dâng gia cường 562,32 m*) là 0,52 m.

- Ngày 24/6/2014, Tổ xác minh Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các đơn vị có liên quan (*UBND huyện Đăk Hà, Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum, UBND xã Đăk La*) cùng với gia đình bà Nguyễn Thị Mến để xác định thửa đất bị ngập và phần không bị ngập hiện nay bà Nguyễn Thị Mến đang sử dụng. Bằng phương pháp xác định cao trình mực nước dâng gia cường tại thực địa là lấy mốc đập tràn làm chuẩn có cao trình 560 m (*theo độ cao tại bản đồ hoàn công công trình tại bản vẽ mặt cắt dọc và cắt ngang Tràn xã lũ số HC-T-04 do đơn vị thi công là Công ty Vạn Trường lập có xác nhận của chủ đầu tư*), xác định độ cao theo mực nước dâng gia cường, dùng máy Toàn Đạc điện tử dẫn độ cao đến thửa đất bà Nguyễn Thị Mến đang khiếu nại. Ngoài ra, tại hiện trường bà Nguyễn Thị Mến xác định ranh giới thửa đất hiện tại đang sử dụng. Kết quả như sau:

+ Tại hiện trường bà Nguyễn Thị Mến xác định ranh giới thửa đất hiện tại đang sử dụng.

+ Diện tích đất không ảnh hưởng vùng ngập, nằm trên cao trình mực nước dâng gia cường là  $7.089\text{ m}^2$ ; trong đó: diện tích bà Nguyễn Thị Mến cho rằng phần còn lại sau khi được đền bù công trình Hồ chứa nước Cà Sâm là  $2.786\text{ m}^2$  và diện tích bà Nguyễn Thị Mến cho rằng nhận chuyển nhượng của ông Bé Văn Chanh là  $4.303,9\text{ m}^2$ .

+ Diện tích đất bị ảnh hưởng ngập lòng hồ, nằm dưới cao trình mực nước dâng gia cường là  $752\text{ m}^2$ ; trong đó: diện tích đất của bà Nguyễn Thị Mến là  $214\text{ m}^2$  và diện tích bà Nguyễn Thị Mến cho rằng đã nhận chuyển nhượng của ông Bé Văn Chanh là  $538\text{ m}^2$ .

+ Trên cơ sở đo đạc trên các ngành cùng xác định: sau thời điểm Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum xây dựng, nâng cấp hệ thống kênh tưới và làm rãnh phai ở ngưỡng tràn để tích thêm 0,8 m vào cuối mùa mưa lũ, thì số lượng 80 cây cà phê của bà Nguyễn Thị Mến chết năm 2013 là nằm trong phạm vi đã bồi thường công trình Hồ chứa nước Cà Sâm.

+ Tại hiện trường, bà Nguyễn Thị Mén cho rằng diện tích bị ảnh hưởng ngập lòng hồ, nằm dưới cao trình mực nước dâng gia cường  $214\text{ m}^2$  chưa được bồi thường, trong đó có chết cà phê, nhưng không đưa ra chứng cứ để chứng minh là có cơ sở của ý kiến này.

### 3.4. Kết quả đối thoại :

Ngày 25/7/2014 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại giữa UBND huyện Đăk Hà và bà Nguyễn Thị Mén với kết quả: Bà Nguyễn Thị Mén công nhận có sửa chữa giấy tờ mua bán nhưng cho rằng ông Bé Văn Chanh viết sai diện tích.

## IV. Kết luận:

- Đơn vị quản lý vận hành công trình Hồ chứa nước Cà Sâm (*UBND huyện Đăk Hà giai đoạn trước tháng 10/2009 và Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum giai đoạn sau tháng 10/2009*) đã không cấm mốc ranh giới mực nước dâng gia cường để các hộ dân biết được ranh giới đất đã bồi thường.

- Ban QL Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum đã xây dựng, nâng cao trình ngưỡng tràn lên  $0,8\text{ m}$  tương ứng với cao trình  $560,8\text{ m}$  không làm ảnh hưởng đến diện tích đất chưa được bồi thường của các hộ dân, không phải là nguyên nhân gây chết 80 cây cà phê của bà Nguyễn Thị Mén.

- Xác định tại hiện trường và hồ sơ bồi thường thì ý kiến của bà Nguyễn Thị Mén cho rằng diện tích bị ảnh hưởng ngập lòng hồ, nằm dưới cao trình mực nước dâng gia cường  $214\text{ m}^2$  chưa được bồi thường, trong đó có chết cà phê, là không có cơ sở để giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Mén công nhận có sửa chữa giấy tờ mua bán nhưng cho rằng ông bé Văn Chanh viết sai diện tích. tuy nhiên tại buổi làm việc với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Đăk Hà ông Chanh cho rằng chỉ chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Mén với diện tích khoảng  $2000-2500\text{m}^2$ . Do vậy bà Nguyễn Thị Mén vẫn đảm bảo diện tích còn lại sau khi đền bù hồ Cà Sâm và nhận chuyển nhượng phần diện tích đất của ông Bé Văn Chanh. Do vậy nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mén là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Không công nhận khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mén về việc bồi thường diện tích đất, cây trồng trên đất do việc xây dựng Hồ chứa nước Cà Sâm vào năm 2001.

- Giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Đăk Hà tại Quyết định số 321/QĐ-CT ngày 08/4/2014 đối với sự việc khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mén.

**Điều 2.** Quyết định này là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai theo các quy định của Luật Khiếu nại. Quyết định này được niêm yết công khai tại Trụ sở

Tiếp công dân tỉnh (số 281, Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum), đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum và được gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Mến trú tại thôn 3, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum để biết, thực hiện.

Trong thời hạn 30 (*Ba mươi*) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với nội dung giải quyết tại Quyết định này, bà Nguyễn Thị Mến có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Các ông (*bà*): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Đăk Hà, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Mến chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Thanh tra Chính phủ;
- Đ/c CT, các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công TTĐT tỉnh Kon Tum;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT-NC1.

**TUQ. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Hải**

